

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 09 /12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bửu Hòa
2. Bà Đinh Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch Th, sinh năm 1997 tại huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh T; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Ng, sinh năm 1979 và bà Thạch Thị D, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 01 tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 01/10/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lâm Văn Ph, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1991; Cùng địa chỉ: ấp Tân Thành T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh T (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh ngày 03/3/2003 (Vắng mặt, không có lý do)
2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
3. Anh Kim M, sinh năm 1998 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh T

Người phiên dịch: Ông Thạch Thia R – Cán bộ hưu trí

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03/3/2022, bị cáo Thạch Th và Nguyễn Văn Ph đang uống nước với nhau ở thị trấn Tiểu C thì bị cáo rử Ph đến nhà bạn thuộc ấp Tân Thành T, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh T để nhậu thì Ph đồng ý. Sau đó, Ph lấy xe mô tô, hiệu Honda, kiểu Wave, biển kiểm soát 84H1-469.07, màu đỏ đen của cha Ph tên Nguyễn Văn H điều khiển chở bị cáo. Khi đi ngang nhà anh Lâm Văn Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Th thì bị cáo phát hiện bên hông nhà anh Ph có nhót trong bụi 01 (một) con gà trống cựa, có lông màu đỏ nhưng không ai quản lý trông coi nên bị cáo rử Ph bắt trộm con gà trên nhưng Ph không đồng ý và Ph tiếp tục điều khiển xe chở bị cáo đến nhà bạn của bị cáo để nhậu.

Sau khi nhậu xong, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo chở Ph về đến khu vực đường đaml nhà anh Ph thì bị cáo tiếp tục rử Ph bắt trộm con gà của anh Ph thì Ph đồng ý nên bị cáo xuống xe đi bộ vào bắt trộm con gà trống trên, giấu vào trong áo phía trước bụng, còn Ph ở ngoài xe canh đường. Sau khi bắt trộm gà, bị cáo ngồi sau cho Ph chở về nhà Kim M. Sau đó, Ph về nhà, còn bị cáo và M làm thịt con gà vừa trộm được. Một lát sau, Ph quay lại cùng bị cáo và M nhậu với nhau.

Riêng bị hại anh Lâm Văn Ph, sau khi đi công việc về nhà thì phát hiện bị mất trộm con gà trống để trong bụi nên đã trình báo Công an xã Tân Hòa. Qua xác minh, Công an xã Tân Hòa mời bị cáo Thạch Th và Nguyễn Văn Ph làm việc và đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Lâm Văn Ph như đã nêu trên.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ gồm có: Nguyễn Văn Ph giao nộp 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda, kiểu Wave, biển kiểm soát 84H1-469.07, màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiểu Cần kết luận: Giá trị 01 (một) con gà trống có cựa, trọng lượng 2,8kg, theo giá thị trường tại thời điểm ngày 03/3/2022 có giá là 280.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 39 /CT-VKS-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, 50, 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Thạch Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) - 09 (chín) tháng tù thời hạn tù được tính kể từ kể từ ngày 01/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lâm Văn Ph và chị Nguyễn Thị Hồng Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần ra Quyết định xử lý vật chứng, là 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda, kiểu Wave, biển kiểm soát 84H1-469.07 trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H theo quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Thạch Th phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không có trình bày

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt tuy nhiên trước đó đã có lời khai rõ ràng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Thạch Th lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã dùng thủ đoạn lén lút để chiếm đoạt tài sản của bị hại, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 280.000 đồng, với giá trị thiệt hại trên không đủ định lượng cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản vào ngày 03/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 01 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2021 chưa được xóa án tích, do đó hành vi trộm cắp tài sản ngày 03/3/2022 của bị cáo Thạch Th đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần truy tố bị cáo Thạch Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, đều đúng quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và

hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do lười lao động, thích hưởng thụ, nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tù nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử có xem xét, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, có trình độ học vấn thấp. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã ra Quyết định trả 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda, kiểu Wave, biển kiểm soát 84H1-469.07 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Thạch Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thạch Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/10/2022

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã ra Quyết định trả 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda, kiểu Wave, biển kiểm soát 84H1-469.07 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được niêm yết công khai tại nơi cư trú để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Phú Cần , huyện Tiểu Cần;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thị Thu Hiền

